

*Biên soạn:*

*Nguyễn Như Mai - Nguyễn Quốc Tín - Nguyễn Huy Thắng*

# NHÀ MẠC VÀ THỜI LÊ - TRỊNH

*Đất nước phân li*



[Dành cho học sinh tiểu học]

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG

## THANH LONG ĐAO LÀM NÊN ĐẠI SỰ

Tại thôn Cổ Trai, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng có Khu tưởng niệm Vương triều Mạc. Trước điện thờ Mạc Thái Tổ có trưng bày một bảo vật. Đó là thanh bảo đao có tên gọi Định Nam Đao. Lưỡi đao bằng thép, cán bằng đồng rỗng có hình miệng rồng ngậm lấy lưỡi đao.

Trải qua bao năm tháng chôn vùi trong lòng đất, thanh đao đã bị han gỉ, nhưng vẫn còn nặng tới 25 kg, cả lưỡi cả cán dài 2,55 m. Nếu còn nguyên, thanh đao nặng chừng 30 kg, gần sánh với thanh Long đao Yển nguyệt của Quan Công thời Tam Quốc.

Chủ nhân Định Nam Đao chính là Mạc Đăng Dung, người lập nên triều nhà Mạc trong sử Việt.

Dung nguyên là một chàng trai đánh cá nghèo ở thôn Cổ Trai, bên bờ biển Hải Đông (Hải Dương - Hải Phòng ngày nay). Thân hình lực lưỡng, sức khỏe lạ thường, chàng là một đô vật nổi tiếng khắp vùng. Nghe tin triều đình mở cuộc thi

tuyển Đô lực sĩ, chàng ra ứng thí. Trước khi lên đường, chàng đến một lò rèn đặt đúc một thanh long đao nặng vừa sức của mình. Chủ lò rèn bảo chàng ướm thử, mãi chàng vẫn kêu nhẹ. Khi giao cho chàng thanh đao đã vừa ý, ông đứng ra xa, ngắm chàng múa thử vài đường. Nhìn dáng người khôi vĩ, mặt vuông, mắt tròn, chủ phường rèn tiên đoán: *“Cơ nghiệp sẽ dựng nên từ đây, cây đao này chỉ dành cho người có duyên, dùng nó sẽ làm nên đại sự.”*

\*

Giảng Võ Đường hôm ấy náo nhiệt lạ thường. Trước sân điện dựng một đài lồi đài làm nơi thi đấu. Bốn phía cờ xí rợp trời, tiếng loa, tiếng tù và, tiếng trống rộn vang. Đích thân vua Lê Uy Mục đến ngự lãm. Thượng thư bộ Binh Nguyễn Quang Mĩ,



Đề hình Giám sát Ngự sử Nguyễn Trọng Quý làm giám thí, giám khảo. Các đô vật nổi tiếng từ các lò Vĩ Thanh (Vĩnh Yên), Mai Động (Thăng Long), Thúc Vụ (Sơn Nam), Phong Châu (Phú Thọ)... đều đủ mặt. Đô nào thắng nhiều keo thì được chọn để đấu với nhau.

Lừng lững như cây cột, Mạc Đăng Dung lần lượt hạ tất cả các đối thủ, người bị chàng nhắc bổng, kẻ bị vật ngã lấm lũng. Tiếng loa, tiếng trống thúc gọi đã nhiều lần mà không còn đô nào dám thượng đài tỉ thí. Quan giám khảo vái lạy vua rồi cất loa xướng danh Mạc Đăng Dung đỗ Đô lực sĩ. Nhận tấm khố bằng nhung đỏ thêu kim tuyến vua ban, Dung bước đến quỳ trước vua Uy Mục vái tạ. Nhà vua cất tiếng hỏi:

- Ngoài đấu vật, người còn có tài võ nghệ nào khác không?

Được dịp, Mạc Đăng Dung xử thanh long đao múa tít, tiếng đao xé gió vun vút, trông mà hoa mắt. Ai nấy vỗ tay tán thưởng. Nhà vua đích thân chọn Dung vào đội quân bảo vệ mình. Chàng sẽ là người vác lọng che cho vua trong đội quân túc vệ...

\*

Vốn là con cháu bảy đời của Trạng nguyên Mạc Đĩnh Chi, Đăng Dung không phải là một kẻ võ biền. Ông am hiểu cả thi thư, mưu lược dụng binh. Tài năng phát lộ, năm 25 tuổi Dung được phong làm Đô Chỉ huy sứ quân Cẩm vệ, năm 28 tuổi được tấn phong tước Bá.

Với thanh Định Nam Đao, Mạc Đăng Dung cầm quân đánh tan nhiều cuộc nổi dậy, dẹp yên được nhiều cuộc bạo loạn trong triều. Dần dần binh quyền nằm cả trong tay, ông hạ bệ vua này, lập nên vua khác, khuyñh loát cả triều chính, tự mình nhận chức cao nhất trong triều là Thái sư An Hưng Vương.

Tháng 6 năm 1527, Mạc Đăng Dung ép Lê Cung Hoàng viết chiếu nhường ngôi cho mình.

Nhà Lê Sơ kết thúc, nhà Mạc lên thay thế!

### NHÀ MẠC TRONG SỬ VIỆT

Mạc Đăng Dung lập nên triều Mạc (1527-1592), được tôn là Mạc Thái Tổ. Nhưng trong chính sử, từ *Đại Việt sử kí toàn thư* của nhà Lê cho đến sách *Cương mục* nhà Nguyễn, triều Mạc bị coi là “ngụy triều”.

Ngày nay, nhà Mạc được nhìn nhận một cách khách quan, được coi là một triều đại chính thống trong lịch sử nước ta. Tên của Mạc Thái Tổ được đặt cho một đường phố ở quận Cầu Giấy, Hà Nội.

### ĐỊNH NAM ĐAO - MỘT BẢO VẬT

Sau khi nhà Mạc bị diệt, năm 1592 một số con cháu đổi sang họ Phạm, mang bảo đao của Mạc Thái Tổ về cất giấu ở Nam Định.

Sau nhiều biến cố, thanh đao bị thất lạc vào năm 1821, mãi đến năm 1938 mới tìm lại được và đưa về thờ tại nhà thờ họ Phạm.

Ở châu Á, Định Nam Đao hiện là một trong hai thanh đao của bậc đế vương còn lưu lại. Thanh đao kia là của Tống Thái Tổ Triệu Khuông Dận nhà Bắc Tống.

## MẠC ĐĂNG DOANH 10 NĂM THỊNH TRỊ



Giành được ngai vàng là một chuyện, giữ được ngai vàng còn khó hơn nhiều. Mạc Đăng Dung hiểu rất rõ điều đó, nên ông vẫn giữ nguyên các thể chế của nhà Lê, quan lại của triều trước vẫn giữ các chức vụ quan trọng trong sáu bộ. Một mặt ông lo dẹp tan các cuộc chống đối, mặt khác nhanh chóng ổn định cuộc sống của người dân.

Đúng ngày Tết Nguyên đán năm Canh Dần (1530), sau ba năm làm vua, Mạc Đăng Dung lên làm Thái

thượng hoàng, truyền ngôi cho con là Mạc Đăng Doanh. Ông lui về Dương Kinh lập ở Cổ Trai, trấn giữ nơi phát tích nhà Mạc và cũng để làm chỗ dựa cho con. Ông vẫn làm “cố vấn” và định đoạt những việc lớn của quốc gia. Mỗi tháng, Đăng Doanh hai lần dẫn quần thần về triều yết vua cha để thăm hỏi và xin ý kiến.

Lúc này ở vùng Thanh Hóa, có Lê Ý là con của công chúa An Thái triều Lê, khởi binh chống lại nhà Mạc. Thượng hoàng đích thân dẫn mấy vạn quân theo đường thủy tiến đánh. Tấn công mấy lần đều không thắng, Mạc Đăng Dung phải rút về, giao cho Mạc Quốc Trinh ở lại cự địch. Lê Ý được mấy trận đâm chủ quan không phòng bị. Trinh nhân đó đánh úp, bắt được giải về Đông Kinh giết chết.

Mạc Đăng Doanh lên làm vua, tức Mạc Thái Tông. Vua đại xá thiên hạ, lo chỉnh đốn kỉ cương, phép nước. Trong 10 năm, ông cho mở ba khoa thi tiến sĩ, tìm được nhiều người tài, như các trạng nguyên Nguyễn Thiến (khoa thi 1532), Nguyễn Bình Khiêm (khoa thi 1535), Giáp Hải (khoa thi 1538). Nhà vua cũng sai Khiêm Quận công Mạc Đình Khoa tu sửa lại trường Quốc tử giám.

Sau một thời gian dài chiến tranh, loạn lạc, trộm cướp nổi lên như rươi. Mạc Đăng Doanh ra lệnh cấm dân ra đường không được mang gươm giáo và các loại vũ khí, ai trái lệnh sẽ bị nghiêm trị. Từ đó người ta yên tâm đi lại. Những người buôn bán cũng chỉ đi tay không, không phải mang vũ khí tự vệ hoặc thuê phường bảo tiêu.

*“Trong vài năm trộm cướp bật tăm, súc vật nuôi tối đến*

không phải dồn vào chuồng, cứ mỗi tháng một lần kiểm điểm lại”, Lê Quý Đôn đã viết trong Đại Việt thông sử về thời vua Thái Tông.

Cũng nhờ liên tiếp mấy năm được mùa nên nhân dân no đủ, trong nước mọi việc yên ổn. Đại Việt sử kí toàn thư hẳn đã không nói quá khi bình: “Đêm ngủ không cần đóng cửa, ngoài đường không nhặt của rơi.”

Có thể coi đó là thời kì thịnh trị của nhà Mạc.

### TÀI VĂN TRỊ KHÔNG THỂ PHỦ NHẬN

Thái Tông Mạc Đăng Doanh ở ngôi từ năm 1530 đến 1540, tổng cộng 10 năm trị vì.

Ông không phải là vị Hoàng đế nhiều võ công, không có được những chiến công đánh dẹp hiển hách như vua cha Mạc Thái Tổ. Nhưng là người giỏi về văn trị, ông đã mang lại cuộc sống no ấm, yên ổn cho dân, nhất là vùng Bắc Bộ sau những năm loạn lạc, binh lửa cuối thời Lê Sơ. Những cảnh thịnh trị dưới thời ông khiến sử sách của nhà Lê đối địch sau này cũng phải ghi nhận - đây là điều rất hiếm có trong lịch sử Việt Nam.

Mạc Đăng Doanh có bảy người con, nổi bật nhất là Mạc Kính Điển - một tướng tài làm trụ cột cho nhà Mạc trong cuộc đối đầu với Lê - Trịnh.

### “KHỔ NHỤC KẾ”

Dưới thời Mạc Đăng Doanh, vua Minh cho quân áp sát biên giới nước ta, đe dọa sẽ tiến đánh họ Mạc để trả lại ngôi vị cho nhà Lê. Mạc Đăng Doanh một mặt sai tu sửa các trại vùng biên giới, luyện tập thủy quân, triệu tập các cựu thần lão tướng để cùng bàn việc nước. Mặt khác, ông dùng kế hoãn binh, sai Nguyễn Văn Thái đem tờ biểu đến Quảng Tây xin hàng, nói rằng người được Nguyễn Kim lập làm vua Lê chính là con ông ta, không phải dòng dõi nhà Lê. Trước các biện pháp nhún nhường của triều đình nhà Mạc, vả lại cũng muốn để cho người Việt tự đánh lẫn nhau, vua Minh đã dừng cuộc xâm lược Đại Việt.

## MỤC LỤC

Lời nói đầu.....	3
Lời người biên soạn.....	5
Thanh long đao làm nên đại sự.....	7
Mạc Đăng Doanh 10 năm thịnh trị.....	12
Nguyễn Kim tìm người làm... vua.....	16
Nỗi nhục khó yên.....	20
Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm.....	24
Nguyễn Kim - “Tổ phụ” của hai nhà.....	28
Ông cháu tranh ngôi.....	32
Nghe gian thần, Phúc Nguyên tự diệt.....	36
Thái sư Trịnh Kiểm.....	40
Ông Trạng “biết thế nào là đủ”.....	44
Cuộc chiến Nam - Bắc triều.....	48
“Phân vân đứng giữa hai dòng nước”.....	52
Anh em nhà họ Trịnh.....	56
Vua Lê phải trốn trong ruộng mía.....	60
Vua Mạc giả làm sư.....	64
“Giữ chùa thờ Phật thì ăn oản”.....	68
Phùng Khắc Khoan - ông Trạng của dân quê.....	72
Chúa Trịnh và đứa con phản nghịch.....	76
Lê Thần Tông hai lần làm vua.....	80
Những ông vua trẻ con thời chúa Trịnh.....	84
Nhà Mạc lên ở Cao Bằng.....	88
Giả trai đi thi đỗ Tiến sĩ.....	92
Sứ thần Giang Văn Minh.....	96
Vị chúa hơn 20 năm không thấy ánh mặt trời.....	100
“Thiên hạ vô tri vấn Bảng Đôn”.....	104
Quận He vùng vẫy biển Đông.....	108
“Ông Già Lười”.....	112
Bà chúa Chè - Người đẹp khiến chúa si mê.....	116
Kiều binh làm loạn cung đình.....	120
Lê Hiến Tông: một đời vua, bốn đời chúa.....	125
Nguyễn Hữu Chỉnh - người tài lắm tật.....	129
Màn kết của vở kịch “Cung Vua - Phủ Chúa”.....	133
Niên biểu.....	137
Tài liệu tham khảo.....	141